

Bản án số: 125/2022/HS-ST
Ngày: 08-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Hiệu trưởng Trường THCS Phan Chu Trinh thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.
2. Ông Lưu Tuấn Tú - Bí thư Đảng ủy xã Lộc Thanh, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dữ là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/TLST- HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hồng Thiên Đ**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/5/2002; tại tỉnh Lâm Đồng; nơi Đ ký thường trú: Số 340 N, phường L, thành phố B; nơi cư trú khi bị bắt: Số 186/19/10 H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; nghề nghiệp: Làm vườn; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1967 và bà Ngô Thị Thúy H, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 20/5/2022 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”, theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 109/QĐ-XPCLBB. Đã nộp tiền phạt xong ngày 30/5/2022.

- Nhân thân: Ngày 26/7/2021 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000đ về hành vi “Tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho người khác”, theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 118/QĐ-XPCLBB. Đã nộp tiền phạt xong ngày 28/7/2022. Đã được xóa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B từ ngày 30/7/2022 cho đến nay. *Có mặt.*

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 186/16 đường H, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

2. Anh Đặng Quốc B, sinh năm 2000; địa chỉ: Số 65A N, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 05 phút ngày 29/7/2022, Đội CSĐT tội phạm về Ma túy - Công an thành phố B phối hợp với Công an phường L, thành phố B tiến hành kiểm tra căn nhà địa chỉ: số 186/19/10 đường H, phường L, thành phố B do Phạm Hồng Thiên Đ thuê, phát hiện:

Tại vị trí căn phòng thứ nhất (theo hướng từ trước ra sau nhà), bên trong có 03 đối tượng gồm Phạm Hồng Thiên Đ, sinh năm 2002, nơi thường trú: số 340, N, phường L, thành phố B; Nguyễn Thanh M, sinh năm 1998, nơi thường trú: Số 186/16 đường H, phường L, Bảo Lộc và Đặng Quốc B, sinh năm 2000, nơi thường trú: Số 65A N, phường L, thành phố B. Công an thành phố B đã vận động các đối tượng trên có đồ vật gì vi phạm pháp luật thì giao nộp. Sau khi nghe vận động, Phạm Hồng Thiên Đ đã đến góc trong cùng bên phải hướng từ cửa vào của phòng lấy ra 01 gói nylon màu đen kích thước 05cm x 04cm, bên trong có 01 viên nén màu xanh và 01 viên nén màu hồng nghi là chất ma túy. Theo Phạm Hồng Thiên Đ khai nhận: 02 viên nén trong gói nylon có đặc điểm nói trên là ma túy “keo” của Đ tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Hồng Thiên Đ về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời thu giữ toàn bộ tang vật nói trên.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Vào ngày 25/7/2022 Đ đi Tp. Hồ Chí Minh chơi và đã mua 02 viên ma túy keo đựng trong gói nylon màu đen của 01 nam thanh niên (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ở khu vực ngã tư thành phố T, Tp. Hồ Chí Minh với giá 600.000 đồng. Sau đó Đ mang về cất giấu trong phòng ngủ của Đ nhằm mục đích sử dụng. Đến ngày 29/7/2022 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đã mua nói trên.

Tại kết luận giám định số 861/ KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Lâm Đồng xác định: mẫu 01 viên nén màu xanh đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5597g, loại MDMA; Mẫu 01 viên nén màu hồng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3483g, loại MDMA.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 27, Nghị Định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 131/CT-VKSBL, ngày 05 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã thu giữ: Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 phong bì niêm phong số 861/2022-PC09.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, là sai trái, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 29/7/2022, tại phòng thứ nhất, số nhà 186/19/10 đường H, phường L, Tp. B; Phạm Hồng Thiên Đ đã bị cơ quan Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 viên MDMA màu xanh, có khối lượng 0,5597 gam và 01 viên loại MDMA màu hồng có khối lượng 0,3483 gam. Tổng khối lượng là 0,908 gam, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,908g bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Vật chứng, chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy, gồm: 01 phong bì niêm phong số 861/2022-PC09.

[10] Các vấn đề khác:

Trong vụ án có đối tượng nam thanh niên là người đã bán trái phép chất ma túy cho Đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan CSĐT Công an Tp. B tách ra tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Thanh M và Đặng Quốc B là những người ở cùng Đ tại thời điểm bị Công an bắt quả tang. Tuy nhiên, những người này không có hành vi giúp sức cũng như không biết việc Đ tàng trữ trái phép chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với bà Nguyễn Thị H, là chủ căn nhà số 186/19/10 đường H, phường L, Tp. B. Tại thời điểm cho Đ thuê căn nhà nói trên, bà H không biết Đ sử dụng vào

việc phạm tội, cũng như không biết được việc Đ tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự.

[11] Xét ý kiến trình bày luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã được kiểm tra tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Phạm Hồng Thiên Đ** 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 phong bì niêm phong số 861/2022-PC09. Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/10/2022 giữa cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hồng Thiên Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công